

SỞ GD&ĐT HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG THPT CHUYÊN
NGUYỄN TRÃI

ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN II - KHỐI 10
NĂM HỌC 2020 - 2021
MÔN: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 180 phút (không kể thời gian giao đề)
(Đề thi có 01 trang)

Ngày thi: 9 tháng 11 năm 2020

ĐỀ BÀI

Câu 1 (8,0 điểm)

You only live once (Bạn chỉ sống một lần)...

Trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến trên.

Câu 2 (12,0 điểm)

Bàn về văn học dân gian, nhà văn Gorki cho rằng:

“Rất cần nêu lên rằng, trong văn học dân gian hoàn toàn không có bóng dáng của chủ nghĩa bi quan”.

(Gorki bàn về văn học - NXB Văn học, Hà Nội 1970; Tr. 247)

Anh/chị hiểu ý kiến trên thế nào? Bằng những hiểu biết về truyện cổ tích và ca dao Việt Nam, hãy làm sáng tỏ vấn đề.

.....Hết.....

Họ và tên thí sinh:Số báo danh

Chữ ký giám thị 1.....Chữ ký giám thị

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THI NĂNG KHIẾU MÔN NGỮ VĂN KHỐI 10 - LẦN II
NĂM HỌC 2020 -2021

(Hướng dẫn chấm gồm có 04 trang)

A. YÊU CẦU CHUNG

- Hướng dẫn chấm chỉ mang tính chất định tính, vì vậy giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lý, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

- Điểm bài thi có thể cho lẻ đến 0,25 điểm và không làm tròn.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu 1 (8,0 điểm)

a. Về kĩ năng

Biết cách viết bài văn nghị luận xã hội, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, có sức thuyết phục, văn viết mạch lạc, trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ hoặc đặt câu.

b. Về kiến thức

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

Ý	Nội dung	Điểm
1	Nêu vấn đề cần nghị luận	0,5đ
2	Giải thích - Khẳng định thời gian trôi qua không bao giờ trở lại. - Sự thật hiển nhiên là ai cũng chỉ đi- ọc sống một lần duy nhất, không ai có thể chết đi sống lại. => Câu nói khẳng định sự hữu hạn và quý giá của cuộc đời, từ đó hướng chúng ta đến việc lựa chọn cách sống đúng đắn.	2,0 đ
3	Lý giải - Quy luật của tự nhiên là thời gian chảy trôi liên tục, không có gì lặp lại y nguyên. - Quy luật của cuộc sống là sinh lão bệnh tử, không ai chống lại được quy luật này.	2,0 đ

4	<p>Bàn luận, mở rộng vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vì chỉ được sống một lần nên cuộc sống là vô cùng quý giá. Đừng bao giờ rẻ rúng hoặc lãng phí thời gian được sống. - Hãy biết tận hưởng cuộc sống, tận hưởng những niềm vui, những hạnh phúc chân chính một cách trọn vẹn. - Nếu chỉ một lần được sống, hãy sống sao cho cuộc đời mình trở nên đẹp đẽ và tỏa sáng. - Hãy theo đuổi đam mê, thực hiện những điều mình mơ ước để cuộc đời trở nên đáng sống và có ý nghĩa hơn. - Phê phán lối sống vô trách nhiệm với bản thân, với mọi người cũng như lối sống buông thả, bất cần, sống hôm nay không cần biết đến ngày mai của một bộ phận trong giới trẻ hiện nay. - Bài học: <ul style="list-style-type: none"> + Biết trân quý cuộc sống của mình và mọi người xung quanh. + Biết sống một cách tích cực, có ý nghĩa. <p style="text-align: center;"><i>(Dẫn chứng minh họa)</i></p>	
5	Kết thúc vấn đề nghị luận	0,5 đ

Ghi chú: Nếu học sinh có những kiến giải riêng, hợp lí, thuyết phục thì giám khảo vẫn đánh giá, cho điểm (nhưng không vượt quá điểm tối đa của từng phần).

Câu 2 (12,0 điểm)

a. Về kĩ năng:

- Biết cách làm bài văn nghị luận văn học, bố cục rõ ràng, vận dụng tốt các thao tác lập luận.
- Biết cách chọn và phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận.
- Bài viết mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

Ý	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	Giới thiệu được vấn đề nghị luận	1,0
2	<p>Giải thích ý kiến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn học dân gian là những sáng tác của người lao động, phản ánh đời sống tâm hồn, tình cảm của họ. Trong văn học dân gian, ca dao và cổ tích 	3,0 1,5

	<p>có thể xem là hai thể loại tiêu biểu nhất.</p> <p>- Hoàn toàn không có bóng dáng của chủ nghĩa bi quan: khẳng định không có nỗi buồn rầu ủy mị, chán nản, tuyệt vọng...trong các sáng tác dân gian.</p> <p>=> Khẳng định tinh thần lạc quan, yêu đời thể hiện rất rõ nét trong các tác phẩm văn học dân gian.</p>	
	<p>2.2.Lí giải ý kiến:</p> <p>Ý kiến trên đúng đắn và xác đáng vì:</p> <p>- Xuất phát từ đặc trưng của văn học dân gian. Văn học dân gian là tấm gương phản chiếu đời sống tâm hồn của con người lao động. Đó là những con người tuy cuộc đời nhọc nhằn, lam lũ nhưng tâm hồn rất khỏe khoắn, yêu đời.</p> <p>- Xuất phát từ đặc trưng của nghệ thuật nói chung: văn chương không chỉ là cuộc đời mà còn mơ ước về cuộc đời. Trong văn học dân gian, người lao động gửi vào đó những khát vọng, giấc mơ đẹp đẽ của mình.</p>	1,5
3	<p>Phân tích, chứng minh</p> <p><i>(Thí sinh có thể lựa chọn những dẫn chứng khác nhau trong từng bài thơ. Tuy nhiên cần phải bám sát vào yêu cầu của đề bài đặt ra. Dẫn chứng phải chính xác, sát hợp, toàn diện với vấn đề và phải được phân tích thấu đáo).</i></p>	6,0
	<p>3.1. Không có bóng dáng của chủ nghĩa bi quan trong truyện cổ tích</p> <p>- Thế giới cổ tích là thế giới của những giấc mơ đẹp:</p> <p>+ Trong đói nghèo, thiếu ăn, họ mơ về sự no ấm, đủ đầy (nồi cơm của Thạch Sanh, lâu đài của Chú Đồng Tử ...).</p> <p>+ Trong cảnh sống bất công, họ mơ về sự công bằng, dân chủ (Cây khế, Cây tre trăm đốt).</p> <p>+ Mơ về sự trường sinh bất tử (Chú Cuội cung trăng)</p> <p>+ Mơ về vẻ đẹp hoàn hảo, lí tưởng (Sọ Dừa)</p> <p>+ Mơ về sự đổi đời nhanh chóng (Chú Đồng Tử)</p> <p>- Truyện cổ tích thể hiện những niềm tin đẹp đẽ:</p> <p>+ Tin vào sức sống mãnh liệt của cái Thiện dù bị dập vùi, đau khổ (Tấm Cám)</p> <p>+ Tin vào sự chiến thắng tất yếu của cái Thiện trước cái ác, cái xấu (Tấm</p>	3,0

	<p><i>Cám</i>)</p> <p>+ Tin vào lẽ công bằng ở đời: Cách kết thúc có hậu của các truyện cổ tích thần kì chính là sự thể hiện niềm tin vào lẽ công bằng trong cuộc sống, rằng ở hiền gặp lành, ác giả ác báo (chàng trai nghèo lấy được công chúa, cô gái nghèo lấy được vua)</p> <p>- Yếu tố siêu nhiên thần kì:</p> <p>+ Sự xuất hiện của nhân vật thần kì, loài vật thần kì, đồ vật thần kì thể hiện ước mơ, niềm tin của nhân dân lao động về sức mạnh của lẽ phải, của công lí và điều thiện.</p> <p>+ Trong cuộc đấu tranh với các ác, cái xấu, cái thiện không bao giờ đơn độc mà luôn được ủng hộ, trợ giúp.</p> <p><i>3.2. Không có bóng dáng của chủ nghĩa bi quan trong ca dao</i></p> <p>- Những giấc mơ đẹp trong ca dao</p> <p>+ Giấc mơ về hạnh phúc lứa đôi (Bài ca dao <i>Tát nước đầu đình</i>)</p> <p>+ Tin vào tương lai, cuộc sống sẽ thay đổi, sẽ no ấm, đủ đầy (Bài ca dao <i>Mười cái trứng</i>)</p> <p>- Nụ cười trong ca dao</p> <p>+ Nụ cười hài hước: cười để vượt lên trên hoàn cảnh khốn khó, để vươn tới ngày mai cuộc đời tươi sáng hơn (<i>Chùm ca dao hài hước</i>)</p> <p>+ Đả kích thói hư tật xấu bằng nụ cười chế giễu sâu cay (<i>Chùm ca dao hài hước</i>)</p>	3,0
4	<p>Bàn bạc, mở rộng:</p> <p>- Truyện cổ tích và ca dao chủ yếu ra đời trong hoàn cảnh xã hội có nhiều bất công, người lao động sống cuộc đời nhọc nhằn, đau khổ. Tinh thần lạc quan chính là sức mạnh tinh thần to lớn giúp họ vượt lên hoàn cảnh sống bất công, ngặt nghèo, vươn tới ngày mai.</p> <p>- Học ca dao, cổ tích nói riêng và văn học dân gian nói chung, chúng ta học được cách tư duy lạc quan cũng như lối sống tích cực của người lao động.</p>	1,0
5	<p>Kết thúc vấn đề nghị luận</p>	1,0

Người ra đề và soạn đáp án: Nguyễn Thị Hoàng Hải

Người duyệt: Bùi Đình Nhiễm

